

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GẮN VỚI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TẠI THỪA THIÊN HUẾ

LÊ VĂN MÃO*

Chính quyền và Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đang nỗ lực để thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nhanh chóng đưa địa phương trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2025 theo tinh thần Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị. Trong đó, nhiệm vụ cải cách hành chính gắn liền với triển khai thực hiện dân chủ ở cơ sở là một trong những chương trình hành động then chốt nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Từ khóa: Cải cách hành chính; thực hiện dân chủ cơ sở; Nghị quyết số 54-NQ/TW; thành phố trực thuộc Trung ương.

The authority and the People of Thua Thien Hue province are making great efforts to implement synchronously many solutions to quickly turn the locality into a centrally-run city by 2025 in the spirit of Resolution No. 54-NQ/TW dated December 10, 2019 of the Politburo. In particular, the administrative reform task associated with the implementation of democracy at the grassroots level is one of the key action programs to implement the local socio-economic development goals.

Keywords: Administrative reform; performance of grassroots democracy; Resolution No. 54-NQ/TW; centrally-run cities.

NGÀY NHẬN: 12/7/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 19/8/2023

NGÀY DUYỆT: 18/9/2023

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.332.2023.627>

1. Cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở là hai nhiệm vụ gắn bó mật thiết với nhau

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 tại Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới đã chỉ ra những đặc trưng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong đó có hai đặc trưng quan trọng là: (1) Nhà nước của

Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; (2) Quyền con người, quyền công dân được công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ theo Hiến pháp và pháp luật.

Để thể chế hóa các nội dung trên, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2023) đã tạo dựng cơ sở pháp lý cho việc thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. Theo đó, khoản 2 Điều 2 của Luật nêu rõ:

* ThS, Học viện Hành chính Quốc gia

Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành *Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030*, trong đó nhấn mạnh, cải cách hành chính là tiền đề để thực thi dân chủ và ở chiều ngược lại, khi dân chủ được mở rộng sẽ tạo ra áp lực để chính quyền cần phải cải cách hành chính. Do đó, cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở là hai nhiệm vụ gắn bó mật thiết với nhau.

2. Thực tiễn thực hiện dân chủ tại tỉnh Thừa Thiên Huế

a. Một số kết quả đạt được

(1) Ban hành đồng bộ hệ thống văn bản làm cơ sở để cải cách hành chính gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Những năm qua, đã có nhiều văn bản được ban hành nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách về nội dung này, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện, đặc biệt là Quyết định số 2243/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Kết quả năm 2022, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành 85 văn bản quy phạm pháp luật (trong đó có 22 nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và 63 quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh) là các nội dung liên quan đến chính sách hỗ trợ đầu tư, quyền, lợi ích hợp pháp của người dân¹. Thông qua những văn bản này có thể nhận thấy quyết tâm của cấp ủy và chính quyền các cấp trong việc thực hiện cải cách hành chính gắn với thực thi dân chủ ở cơ sở tại địa phương.

(2) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính lấy người dân làm trung tâm.

Chính quyền tỉnh Thừa Thiên Huế đã xác định cần cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, loại bỏ những thủ tục hành chính rườm rà, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, thực hiện đúng phương châm: “Thân thiện - Đơn giản - Đúng hẹn” trong giải quyết thủ tục

hành chính. Đến nay, đã có 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức toàn trình, một phần và thực hiện Một cửa liên thông trên môi trường mạng; 100% Ủy ban nhân dân cấp xã có hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng mô hình Một cửa điện tử hiện đại; 100% Ủy ban nhân dân cấp huyện có phòng họp trực tuyến; có 51% hồ sơ phát sinh trực tuyến trong 6 tháng đầu năm 2023².

Bên cạnh đó, tỉnh thường xuyên tháo gỡ khó khăn trong thực thi chính sách thông qua đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp. Chính điều này đã tạo điều kiện giúp lãnh đạo chính quyền các cấp nắm bắt tình hình thực tế, tâm tư, nguyện vọng của cá nhân, tổ chức để có những điều chỉnh kịp thời. Do đó, khoảng cách giữa chính quyền và người dân ngày càng được thu hẹp. Năm 2021, các chỉ số như chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước (SIPAS) đạt vị trí 17/63, chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) đạt vị trí 4/63 và đặc biệt, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đứng thứ nhất trên cả nước³.

(3) Cải cách chế độ công vụ nhằm phục vụ Nhân dân.

Với mục tiêu xây dựng “nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân”⁴, cấp ủy và chính quyền tỉnh Thừa Thiên Huế đã chú trọng trong cải cách chế độ công vụ. Nhờ sự nghiêm túc thực hiện lễ lối, phong cách làm việc của cán bộ, công chức theo hướng trọng dân, gần dân, sâu sát với Nhân dân; đã kịp thời phát hiện và xử lý tại chỗ các mâu thuẫn, làm giảm phát sinh khiếu kiện kéo dài, vượt cấp. Năm 2022, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và thủ trưởng các cấp, các ngành đã thực hiện tiếp công dân thường xuyên và định kỳ 6.142 lượt với 3.957 người/3.537 vụ việc, trong đó có 7 đoàn đông người; đã tiếp nhận 4.879 đơn, đã xử lý 4.766 đơn, kết quả xử lý

4.282/4.282 đơn (đạt 100%)⁵. Những nỗ lực này đã giúp giải quyết nhiều vấn đề bức xúc trong dân.

(4) Ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Công tác chuyển đổi số được thực hiện trên rất nhiều các lĩnh vực khác nhau mà trung tâm là ứng dụng di động Hue-S. Đây là ứng dụng được xây dựng theo hướng Super App (siêu ứng dụng trên nền tảng di động) với định hướng một ứng dụng duy nhất tích hợp. Hue-S vừa triển khai các dịch vụ đô thị thông minh phục vụ người dân, doanh nghiệp vừa ứng dụng chính quyền số phục vụ công tác chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước. Đến nay, số lượng người đăng ký tài khoản sử dụng Hue-S đã đạt 867.598 trên tổng số người dân tỉnh Thừa Thiên Huế có sử dụng điện thoại di động thông minh là 680.756 (đạt 144%)⁶. Thông qua mô hình này, công tác giám sát và phản biện xã hội của người dân được phát huy một cách triệt để nhất, từ đó tạo ra sự đồng thuận, chia sẻ trong Nhân dân đối với các vấn đề xử lý của chính quyền.

(5) Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày càng được phát huy.

Đây là những cơ quan góp phần giúp Nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình. Thông qua tuyên truyền dưới nhiều hình thức (họp dân ở từng thôn, bản, tổ dân phố; qua các cuộc tiếp xúc cử tri, hòa giải ở cơ sở, giám sát đầu tư cộng đồng...), tổ chức để Nhân dân tham gia bàn bạc, biểu quyết trước khi cấp có thẩm quyền quyết định những vấn đề liên đến quyền và lợi ích Nhân dân, bảo đảm công khai, minh bạch; phối hợp với chính quyền cùng cấp tạo điều kiện thuận lợi và phát huy vai trò giám sát của Nhân dân.

b. Một số khó khăn, hạn chế

Thứ nhất, nhu cầu và kỳ vọng của Nhân dân đối với chính quyền ngày càng cao.

Trong bối cảnh có nhiều sự thay đổi sự kỳ vọng của doanh nghiệp và người dân từ đó xuất hiện nhiều đề xuất, phản ánh, kiến nghị yêu cầu có tính chất phức tạp cao hơn, do đó, công tác xử lý phải cần sự phối hợp của nhiều cơ quan, đơn vị, thời gian xử lý đòi hỏi ngày càng cao. Điều này đòi hỏi chính quyền phải xây dựng và vận hành được một quy trình giải quyết thật sự khoa học.

Khi tiếp nhận và giải quyết một cách thường xuyên các nhu cầu từ phía người dân, chính quyền còn phải đối mặt với sự xung đột về mặt lợi ích giữa các nhóm dân cư. Sự xung đột này có thể xuất phát từ nguyên nhân kinh tế, giáo dục, vùng địa lý... Điều này tạo ra nhiều khó khăn cho chính quyền để có thể vừa đưa ra các quyết sách một cách nhanh chóng lại phải điều hòa được lợi ích giữa các nhóm dân cư.

Thứ hai, nguồn lực để thực thi đầy đủ dân chủ ở cơ sở còn hạn chế. Để xây dựng và duy trì có hiệu quả các cơ chế thực thi dân chủ ở cơ sở thì chính quyền cần phải đầu tư một hệ thống hạ tầng đồng bộ; một nguồn nhân lực có đủ kỹ năng để vận hành các quy trình giải quyết phản ánh, kiến nghị; một đội ngũ cán bộ, đặc biệt là ở cấp cơ sở có đủ năng lực để giải quyết thường xuyên các nhu cầu của công dân. Thực tế cho thấy, để lựa chọn và vận hành được các quy trình này phù hợp với năng lực của chính quyền là một bài toán khó.

Thứ ba, công tác tuyên truyền trong Nhân dân về ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện dân chủ ở cơ sở còn chậm triển khai. Các khâu tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin phản ánh, kiến nghị. Tuy nhiên, các kênh thông tin để Nhân dân hiểu rõ và tham gia cùng chính quyền trong mô hình này còn yếu.

Thứ tư, tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình còn chưa được thực hiện thường xuyên. Hiện nay, ở một số cơ quan, cán bộ, công chức, trong đó có cán bộ cấp cơ sở vẫn còn mang phong cách, lề lối làm việc nặng về hành chính, coi nhẹ công tác giải trình, công khai, minh bạch để vận động, thuyết phục, đối thoại giải thích cho

người dân. Điều này làm cho việc thực thi dân chủ còn gặp khó khăn.

Thứ năm, vẫn còn vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức vẫn còn tình trạng trễ hạn, đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai. Một số thủ tục hành chính liên thông phối hợp giải quyết ở nhiều ngành chưa được phối hợp tốt. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chậm so với quy định.

3. Đề xuất một số giải pháp trong thời gian tới

Một là, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và người dân về cải cách hành chính gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Để thực hiện tốt nội dung này, cán bộ, công chức cần có ý thức trách nhiệm trong hoạt động công vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Cán bộ phải thực sự tôn trọng, lắng nghe ý kiến của Nhân dân. Điều này sẽ giúp chính quyền nhận diện một cách rõ hơn về những tồn tại, bất cập hiện hữu và từ đó các giải pháp đưa ra cũng sẽ mang tính khả thi cao hơn. Ngoài ra, chính quyền tỉnh Thừa Thiên Huế cần tiếp tục phát huy thế mạnh của mình với mô hình đô thị thông minh và ứng dụng Hue-S trong cải cách hành chính gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nhân dân cũng cần quan tâm để cùng với chính quyền giải quyết những công việc chung. Chính quyền cần thông qua truyền thông chính sách để thực hiện dân chủ ở cơ sở. Các kênh truyền thông được sử dụng một cách đa dạng và có chủ đích nhằm tác động và thay đổi nhận thức của người dân về sự tham gia.

Hai là, nâng cao năng lực tổ chức thực thi dân chủ của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở.

Tỉnh Thừa Thiên Huế cần quan tâm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Có thể tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp hành chính, giao tiếp công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức nhất là những người thường xuyên tiếp

xúc với người dân, doanh nghiệp. Ngoài ra, lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Ba là, nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trong đó, cần bảo đảm thông tin về các quyết định quản lý được công khai đầy đủ và cơ quan quản lý sẵn sàng giải trình khi cần thiết. Kết nối các nền tảng giữa công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính để làm cơ sở đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Bốn là, tiếp tục cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp thông qua cơ chế đối thoại.

Cơ chế đối thoại sẽ tạo ra sự tương tác chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức cơ sở và cộng đồng dân cư. Điều này sẽ giúp tạo điều kiện để thấu hiểu và đáp ứng đúng nhu cầu và kỳ vọng của người dân, cũng như thúc đẩy tinh thần đoàn kết trong dân cư. Công nghệ thông tin và truyền thông cũng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy cơ chế đối thoại. Do đó, cần tiếp tục mở rộng sử dụng các nền tảng trực tuyến để thu thập ý kiến và góp ý từ Nhân dân sẽ giúp tạo sự tham gia đa dạng và tiết kiệm thời gian □

Chú thích:

1, 2, 6. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Báo cáo Công tác cải cách hành chính năm 2022.

3. Chuyên trang Cải cách hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế. <https://thuathienhue.gov.vn>, truy cập 20/8/2023.

4. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

5. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh Thừa Thiên Huế. Báo cáo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.